

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 11/03/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mỹ

Ông Nguyễn Quốc Tiến

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Việt Bắc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Minh Ngoan** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/HSST-QĐ ngày 28/02/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **T**, sinh ngày 01/01/1980, nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 289/16 Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: ngư phủ, trình độ học vấn: 02/12; giới tính: nam, Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Cha: Huỳnh Hữu Hạnh (đã chết); mẹ: Trần Mỹ Dung (đã chết); vợ: Trương Tuyết Mai, sinh năm: 1983 (đã ly hôn). Con ruột: Huỳnh Hữu Tín, sinh năm: 2004; chị em ruột có 05 người lớn nhất sinh năm 1975 và nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án: Ngày 25/9/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 180/2001/HSST, ngày 25/9/2001. Đến ngày 17/9/2003 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích (do tiếp tục phạm tội mới).

- Ngày 11/11/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 76/2004/HSST, ngày 11/11/2004. Đến ngày 26/8/2006 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích (do tiếp tục phạm tội mới).

- Ngày 19/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 145/2009/HS-ST, ngày 19/8/2009. Đến ngày 14/02/2014 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích (do phạm tội mới).

- Ngày 16/9/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 08 (Tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 192/2016/HS-PT ngày 16/9/2016. Đến ngày 25/02/2023 chấp hành xong hình phạt, chưa nộp án phí và chưa nộp tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không có.

- Nhân thân: Ngày 21/10/1998, bị Công an thành phố Rạch Giá bắt về hành vi Trộm cắp sản của công dân, bị đưa đi cải tạo 18 tháng tại Trường giáo dưỡng tỉnh Đồng Nai, đến năm 2000 chấp hành xong.

- Ngày 24/3/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 221/QĐ-UBND, ngày 24/3/2009.

Ngày 20/9/2023, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Đến ngày 29/9/2023, bị khởi tố và tạm giam theo Lệnh số 151, ngày 29/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **Nguyễn Thị Tuyết Nhung**-sinh năm: 1986.(vắng mặt)

Cư trú: Số 972 Nguyễn Trung Trực, phường An Hoà, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người chứng kiến:

- **Nguyễn Thanh Tùng**- sinh năm: 2004.(vắng mặt)

Cư trú: Số 574 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- **Tô Thanh Quý**- sinh năm: 1999.(vắng mặt)

Cư trú: Hẻm 10/1 Cao Thắng, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/9/2023, H đi đến khu vực vòng xoay dưới dốc cầu Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá gặp trực tiếp người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch khoảng 40 tuổi (do trước đó T có mua ma túy của người này) hỏi mua ma túy thì được người này đồng ý bán cho 01 (một) bịch ma túy với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), Đến khoảng 23 giờ ngày 20/9/2023 do có nhu cầu sử dụng nên T lấy bịch ma túy để vào chiếc dép (bên phải) rồi mang vào chân và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68N1-057.71 đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến hẻm số 986, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5853 gam. Đến ngày 29/9/2023, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố tạm giam để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất (nghĩ là ma túy).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 68N1-057.71, (bút lục số 01).

* Tại bản kết luận giám định số: 972/KL-KTHS, ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5853 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ, (bút lục số 26).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

- Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTPRG, ngày 03 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo H mức án tù 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 972/2023 có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Võ Thị Thủy Tiên.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 68N1- 057.71 đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung theo Quyết định xử lý vật chứng số 108, ngày 21/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, (bút lục số 99, 100).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSRG, ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 130).

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo H và những chứng cứ xác định bị cáo có tội:*

Vào ngày 17/9/2023, H đi đến khu vực vòng xoay dưới dốc cầu Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá gặp trực tiếp người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch khoảng 40 tuổi (do trước đó T có mua ma túy của người này) hỏi mua ma túy thì được người này đồng ý bán cho 01 (một) bịch ma túy với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), Đến khoảng 23 giờ ngày 20/9/2023 do có nhu cầu sử dụng nên T lấy bịch ma túy để vào chiếc dép (bên phải) rồi mang vào chân và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vision, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68N1-057.71 đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến hẻm số 986, đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,5853 gam. Đến ngày 29/9/2023, H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố tạm giam để điều tra.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn T đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:* Xét thấy bị cáo Huỳnh Hữu Toà là người có 04 tiền án (Ngày 25/9/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 180/2001/HSST, ngày 25/9/2001. Đến ngày 17/9/2003 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích (do tiếp tục phạm tội mới). Ngày 11/11/2004, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 (Hai)

năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 76/2004/HSST, ngày 11/11/2004. Đến ngày 26/8/2006 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích (do tiếp tục phạm tội mới). Ngày 19/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 (Sáu) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 145/2009/HS-ST, ngày) và là người có nhân thân xấu (Ngày 21/10/1998, bị Công an thành phố Rạch Giá bắt về hành vi Trộm cắp sản của công dân, bị đưa đi cải tạo 18 tháng tại Trường giáo dưỡng tỉnh Đồng Nai, đến năm 2000 chấp hành xong. Ngày 24/3/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 221/QĐ-UBND, ngày 24/3/2009). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 972/2023 có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Võ Thị Thủy Tiên.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSRG, ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 130).

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 68N1- 057.71 đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung theo Quyết định xử lý vật chứng số 108, ngày 21/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, (bút lục số 99, 100).

[6] *Về hình phạt bổ sung:*

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người thanh niên tên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo để sử dụng. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Rạch Giá phải tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo H mức án 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 21/9/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 972/2023 có chữ ký của Giám định viên Lê Đức Huy và người chứng kiến Võ Thị Thủy Tiên.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSRG, ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 130).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/03/2024).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Tất Ngọc Trân

